TOÀ ÁN NHÂN DÂN **QUẬN NAM TỪ LIÊM** **THÀNH PHỐ HÀ NỘI**	**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 256 /2023/HS -ST
Ngày: 25/9/2023

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TOÀ ÁN NHÂN DÂN QUẬN NAM TỪ LIÊM – THÀNH PHỐ HÀ NỘI

- Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm:
Thẩm phán - Chủ toạ phiên toà: Bà Trần Thị Nhâm
Các Hội thẩm nhân dân: Ông Đoàn Văn Minh
Ông Trần Quốc Sơn

-Thư ký phiên toà: Ông Trần Hưng - Thư ký Toà án nhân dân quận Nam Từ Liêm.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân quận Nam Từ Liêm tham gia phiên toà: Ông Đỗ Trần Nam - Kiểm sát viên.

Ngày 25 tháng 9 năm 2023, tại trụ sở Toà án nhân dân quận Nam Từ Liêm xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số: 241/2023/TLST - HS ngày 24/8/2023 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 246/2023/QĐXXST – HS ngày 29/8/2023; đối với các bị cáo:

Lê Văn T - Sinh năm: 1996; Nơi ĐKHKTT: Thôn T, V, N, Thành phố H; Quốc tịch: Việt Nam; Dân tộc: Mường; Tôn giáo: Không; Trình độ học vấn: 03/12; Nghề nghiệp: Không có; Con ông: Lê Văn V và bà: Lê Thị T1; Gia đình có 02 con, bị can là con thứ 2; Vợ, con: Không.

- Tiền sự: Không; Tiền án, 01 tiền án:

+ Bản án số 114 ngày 16/11/2021, Tòa án nhân dân thị xã Sơn Tây, Hà Nội xử phạt 15 tháng tù về tội Lừa đảo chiếm đoạt tài sản (trị giá 11.000.000 đồng). Ra trại ngày 21/7/2023.

- Nhân thân:

+ Bản án số 04 ngày 22/3/2018, Tòa án nhân dân huyện Ngọc Lặc, Thanh Hóa xử phạt 09 tháng tù về tội Trộm cắp tài sản (trị giá 11.146.667 đồng), tính từ ngày 09/01/2018 (Bị hại không yêu cầu bồi thường dân sự, đã nộp án phí HSST ngày 14/5/2018). Ra trại ngày 22/9/2022.

Bị cáo bị tạm giữ từ ngày 28/3/2023. Hiện đang tạm giam tại Trại tạm giam Số 1 – Công an thành phố H (có mặt).

Hà Thanh X - Sinh năm: 2002; Nơi ĐKHKTT: X, L, thành phố P; Quốc tịch: Việt Nam; Dân tộc: Kinh; Tôn giáo: Không; Trình độ học vấn: 07/12; Nghề nghiệp: Không có; Con ông: Hà Văn H và bà: Nguyễn Thị M; Vợ, con: Không.

- Nhân thân:

+ Ngày 31/8/2017, Tòa án nhân dân huyện Lập Thạch, Vĩnh Phúc ra quyết định đưa vào trại giáo dưỡng về hành vi trộm cắp tài sản. Chấp hành xong ngày 03/2/2018.

+ Ngày 23/8/2018, Công an huyện L, thành phố P ra quyết định xử phạt vi phạm hành chính về hành vi trộm cắp tài sản. Hình thức xử phạt: Cảnh cáo.

- Tiền án, tiền sự: Không.

Bị cáo bị tạm giữ từ ngày 28/3/2023. Hiện đang tạm giam tại Trại tạm giam Số 1 – Công an thành phố H (có mặt).

Bị hại:

- Anh Phạm Văn C, sinh năm: 1999; HKTT: Tổ B phường T, thành phố L, tỉnh C. (vắng mặt).

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Lê Văn T, Hà Thanh X và đối tượng tên L (không rõ nhân thân) là các đối tượng sống lang thang, thường tụ tập ăn uống với nhau tại khu vực công trường thi công đường T kéo dài, thuộc phường M, N, thành phố H. Khoảng 18 giờ 30 ngày 26/3/2023, Lê Văn T ngồi ăn trong quán ở khu vực bến xe M thì thấy anh Phạm Văn C (SN: 1999; HKTT: Tổ 21 phường T, thành phố L, tỉnh C) vào quán ăn tối. Thấy anh C đi một mình nên T đã nảy sinh ý định tiếp cận để chiếm đoạt tài sản của anh C. T đến bắt chuyện thì được biết anh C vừa từ Lai Châu xuống Hà Nội để tìm việc làm nên đã mời anh C vào ăn uống cùng T. Sau khi ăn uống xong, T mua thêm đồ ăn và rượu rồi rủ anh C đi ăn đêm cùng T và bạn của T tại khu vực công trường thi công đường T. Khoảng 23 giờ cùng ngày, T và anh C đến nơi thì thấy L và X đang nằm trong ống cống bê tông hình trụ nên T bảo anh C đi vào trong ống cống đó để ăn uống cùng L và X. Sau khi cả nhóm ăn uống, nói chuyện được khoảng 5 phút thì T gọi X và L ra ngoài và nói "Nó có điện thoại đấy, có lấy không?", X và Lâm hiểu là cả ba sẽ phối hợp cùng nhau để chiếm đoạt điện thoại của anh C rồi bán lấy tiền chia nhau nên đều gật đầu đồng ý, X nhận trách nhiệm lấy chiếc điện thoại rồi cả ba quay lại ống cống tiếp tục ngồi ăn cùng anh C. Trong lúc ăn uống, X bảo anh C cho mượn điện thoại để gọi cho bạn thì anh C mở mật khẩu chiếc điện thoại nhãn hiệu Samsung Galaxy A11 màu xanh – vỏ ốp màu đỏ đen rồi đưa cho Xuân mượn, X cầm điện thoại giả vờ gọi cho bạn rồi cầm luôn không trả lại cho anh C. Thấy X không trả lại điện thoại nên anh C đòi nhưng X không trả và nói "Để em mượn tí nữa em trả" nhưng thấy C vẫn tiếp tục đòi điện thoại nên T dùng tay phải tát 01 cái vào má trái của anh C và quát "để im" khiến anh C sợ hãi không dám đòi điện thoại nữa. Sau đó, X yêu cầu anh C cung cấp mật khẩu mở màn hình để dễ dàng bán điện thoại nhưng anh C không nói mật khẩu nên L đã gọi anh C đi theo L ra ngoài thì X cũng đi theo. Do sợ bị đánh nên anh C đi ra phía ngoài cống rồi ngồi xuống theo yêu cầu của L thì bị L dùng 01 chiếc gậy gỗ (dạng trụ tròn, dài khoảng 60 cm, đường kính 02cm, hiện không thu giữ được) vụt 01 cái trúng vai trái của anh C sau đó ném gậy đi và dùng

tay đấm 01 cái trúng má trái của anh C và quát "Mày có đọc mật khẩu không? Không tao đánh chết mày ở đây". Lúc này, T ngồi bên trong ống cống cách vị trí của L, X và anh C đứng khoảng 5 mét để quan sát để sẵn sàng ra hỗ trợ L, X đe dọa hoặc đánh anh C nếu anh C không cung cấp mật khẩu điện thoại. Do lo sợ bị nhóm của L, T và X đánh tiếp nên anh C đã đọc mật khẩu điện thoại của mình là "1999" nhưng vẫn bị L dùng chân đạp vào bụng khiến anh C ngã ra đất. Lúc này, X thử nhập mật khẩu mà anh C vừa cung cấp thấy mở máy được nên can ngăn L không đánh anh C nữa và dẫn anh C đi ra khu vực chân cầu vượt Phạm H1 (cách vị trí cũ khoảng 200 mét). Tại đây, X bảo anh C đứng đợi khoảng 20 phút và nói dối sẽ quay lại lấy điện thoại trả cho anh C, mục đích để C không quay lại đòi điện thoại nữa. Sau đó, X mang theo chiếc điện thoại chiếm đoạt được của anh C rồi cùng T và L đi bộ ra khu vực bến xe M tìm cửa hàng mua bán điện thoại cũ để bán chiếc điện thoại của anh C lấy tiền chia nhau. Do không thấy có cửa hàng nào mở cửa nên T nói với X "Đưa tao cái điện thoại vừa lấy được. Đây tao có cái điện thoại với mấy chục mày cầm lấy" và lấy từ trong túi ra 01 chiếc điện thoại Vivo màu xanh cùng số tiền 60.000 đồng đưa cho X mục đích để chia lợi ích từ việc cùng nhau chiếm đoạt chiếc điện thoại của anh C cho X trước, X đồng ý và đưa chiếc điện thoại Samsung Galaxy A11 chiếm đoạt được của anh C cho T. Đối với L, T hứa hẹn sau khi bán được điện thoại sẽ cho cho L 200.000 đồng rồi cả ba mỗi người đi một hướng, L không rõ đi đâu. X sau đó mang chiếc điện thoại Vivo của T bán cho một người không quen biết được 250.000 đồng và chi tiêu cá nhân hết, còn T đem chiếc điện thoại S A11 đến khu vực trước cổng bến xe M để bán điện thoại thì thì bị anh C (lúc này đang đi đến khu vực trước cổng bến xe M) phát hiện thấy T đang bán chiếc điện thoại của mình cho một nam thanh niên lạ mặt nên đã lao vào đòi lại điện thoại và hô hoán mọi người giữ T lại. Sau đó, Công an phường M đã đến đưa T và anh C về trụ sở làm rõ sau đó đã tiến hành rà soát và phát hiện Hà Thanh X ở trên địa bàn nên đã đưa X về trụ sở làm việc.

Vật chứng thu giữ: 01 điện thoại di động Samsung Galaxy A11 màu xanh ốp bằng vỏ nhựa màu đỏ đen, lắp sim số 0812948*** và 0825317*** (đã qua sử dụng).

Tại bản Kết luận định giá tài sản số 101 ngày 11/4/2023 của Hội đồng định giá tài sản trong Tố tụng hình sự – UNBD quận N, kết luận: *01 điện thoại di động nhãn hiệu Samsung Galaxy A11 màu xanh (đã qua sử dụng) trị giá 1.500.000 đồng; 01 ốp điện thoại bằng nhựa màu đỏ - đen (đã qua sử dụng) trị giá 20.000 đồng; 02 sim điện thoại trị giá 50.000 đồng. Tổng trị giá tài sản là:* ***1.570.000 đồng.***

Tại Cơ quan điều tra, Lê Văn T và Hà Thanh X đã khai nhận hành vi phạm tội của mình như đã nêu trên.

Ngày 24/7/2023, Cơ quan điều tra ra quyết định xử lý vật chứng và tiến hành trao trả chiếc điện thoại di động nhãn hiệu Samsung Galaxy A11 màu xanh ốp bằng vỏ nhựa màu đỏ đen, lắp sim số 0812948*** và 0825317*** cho anh Phạm Văn C. Anh C đã nhận lại tài sản và không có yêu cầu, đề nghị gì về dân sự.

Đối với đối tượng L, quá trình điều tra Lê Văn T và Hà Thanh X khai không biết nhân thân, lai lịch của L, Cơ quan điều tra đã tiến hành rà soát xung quanh khu vực xảy ra sự việc nhưng không phát hiện đối tượng L như T và X mô tả nên ngày 24/7/2023, Cơ quan điều tra đã ra quyết định tách hành vi, tài liệu liên quan đến đối tượng L để tếp tục điều tra làm rõ và xử lý.

Quá trình điều tra, anh Phạm Văn C khai bị Lê Văn T và đối tượng L đánh nhưng do thương tích nhẹ nên anh C từ chối giám định thương tích. Anh C không có yêu cầu, đề nghị gì nên Cơ quan điều tra không đề cập xử lý.

Lời khai nhận tội của Lê Văn T và Hà Thanh X phù hợp với nhau, phù hợp với lời khai người bị hại, phù hợp với tang vật đã thu giữ và tài liệu điều tra khác.

Tại bản cáo trạng số: 235/CT-VKSNTL ngày 23/8/2023 Viện kiểm sát nhân dân quận Nam Từ Liêm, thành phố Hà Nội đã truy tố bị cáo Lê Văn T và bị cáo Hà Thanh X về tội "Cướp tài sản" theo quy định tại điểm d khoản 2 Điều 168 Bộ luật Hình sự.

Tại phiên toà: Bị cáo Lê Văn T và bị cáo Hà Thanh X khai nhận hành vi của mình, thành khẩn khai nhận tội và đề nghị Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt cho các bị cáo.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân quận Nam Từ Liêm đề nghị Hội đồng xét xử:

Tuyên bố bị cáo Lê Văn T và bị cáo Hà Thanh X phạm tội: "Cướp tài sản"

- Áp đụng điểm d khoản 2 Điều 168; Điểm h, s khoản 1 Điều 51; Điểm h khoản 1 Điều 52; Điều 38 Bộ luật hình sự năm 2015 được sửa đổi bổ sung năm 2017 xử phạt:

+Bị cáo Lê Văn T 07 năm 06 tháng đến 08 năm tù.

- Áp đụng điểm d khoản 2 Điều 168; Điểm h, s khoản 1 Điều 51; Điều 38 Bộ luật hình sự năm 2015 được sửa đổi bổ sung năm 2017 xử phạt:

+ Bị cáo Hà Thanh X 07 năm 03 tháng đến 07 năm 06 tháng tù.

Truy thu của bị cáo Hà Thanh X 310.000 đồng.

Căn cứ vào các chứng cứ và tài liệu đã được thẩm tra tại phiên toà; Căn cứ vào kết quả tranh luận tại phiên toà trên cơ sở xem xét đầy đủ, toàn diện chứng cứ, ý kiến của Kiểm sát viên, bị cáo và những người tham gia tố tụng khác.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ các tài liệu trong hồ sơ đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định:

[1] Về tố tụng: Cơ quan điều tra Công an quận N, Viện kiểm sát nhân dân quận Nam Từ Liêm, Điều tra viên, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng thẩm quyền, trình tự, thủ tục theo quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, những người tham gia tố tụng không có ý kiến khiếu nại về quyết định, hành vi của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó các quyết định, hành vi tố tụng của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đều hợp pháp.

[2] Về nội dung: Tại phiên tòa các bị cáo khai nhận hành vi phạm tội như nội dung cáo trạng truy tố. Lời khai của các bị cáo phù hợp với nhau và phù hợp với lời khai của người bị hại, lời khai người liên quan, phù hợp với vật chứng đã thu giữ và tài liệu điều tra khác mà Cơ quan điều tra đã thu thập. Do đó có đủ cơ sở kết luận: Khoảng 23 giờ 05 ngày 26/3/2023, tại khu vực công trường thi công đường T kéo dài, thuộc phường M, N, Hà Nội, Lê Văn T và Hà Thanh X cùng đối tượng L (hiện chưa xác định được) đã có hành vi đe dọa và dùng chân, tay và gậy gỗ (dạng trụ tròn, dài khoảng 60 cm, đường kính 02cm) đánh và chiếm đoạt chiếc điện thoại di động nhãn hiệu Samsung Galaxy A11 màu xanh, ốp bằng vỏ nhựa màu đỏ đen, lắp sim số 0812948*** và 0825317*** có tổng trị giá là 1.570.000 đồng của anh Phạm Văn C.

Các bị cáo khai nhận tội. Vật chứng đã thu hồi và trả lại bị hại, anh Phạm Văn C không có yêu cầu bồi thường về dân sự.

Hành vi nêu trên của Lê Văn T và Hà Thanh X đã phạm vào tội Cướp tài sản, tội danh và khung hình phạt được quy định tại điểm d khoản 2 Điều 168 Bộ luật Hình sự.

Xét tính chất, mức độ, hành vi phạm tội, vai trò và các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ của các bị cáo thấy: Hành vi của các bị cáo là nguy hiểm cho xã hội xâm phạm đến quyền sở hữu tài sản của người khác, gây ảnh hưởng xấu đến trật tự, an toàn xã hội, gây tâm lý bất an trong quần chúng nhân dân, do đó đối với hai bị cáo cần phải lên một mức án tương xứng với hành vi phạm tội mà các bị cáo đã gây ra. Tuy nhiên, Quá trình điều tra và tại phiên tòa, hai bị cáo thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải; Các bị cáo phạm tội nhưng gây thiệt hại không lớn nên hai bị cáo được hưởng tình tiết giảm nhẹ theo quy định tại điểm h, s khoản 1, Điều 51 Bộ luật hình sự để giảm nhẹ một phần hình phạt cho bị cáo.

Tình tiết tăng nặng: Bị cáo Lê Văn T phạm tôi này này thuộc trường hợp tái phạm quy định tại điểm h khoản 1 Điều 52 Bộ luật Hình sự;

Xét các bị cáo không có việc làm ổn định nên miễn cho các bị cáo hình phạt bổ sung bằng tiền.

[3] Vật chứng vụ án: Không

Về bồi thường dân sự: Anh Phạm Văn C đã nhận lại tài sản và không có yêu cầu, đề nghị gì về dân sự.

[4] Về án phí: Bị cáo Lê Văn T và bị cáo Hà Thanh X phải chịu án phí theo quy định của pháp luật.

[5] Về quyền kháng cáo: Các bị cáo, bị hại có quyền kháng cáo theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH

1. Tuyên bố bị cáo Lê Văn T và bị cáo Hà Thanh X phạm tội: “Cướp tài sản”

- Áp đụng điểm d khoản 2 Điều 168; Điểm h, s khoản 1 Điều 51; Điểm h khoản 1 Điều 52; Điều 38 Bộ luật hình sự năm 2015 được sửa đổi bổ sung năm 2017 xử phạt:

+Bị cáo Lê Văn T 08 năm tù. Thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày 28/3/2023

- Áp đụng điểm d khoản 2 Điều 168; Điểm h, s khoản 1 Điều 51; Điều 38 Bộ luật hình sự năm 2015 được sửa đổi bổ sung năm 2017 xử phạt:

+ Bị cáo Hà Thanh X 07 năm 06 tháng tù. Thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày 28/03/2023.

Truy thu, sung công quỹ Nhà nước của bị cáo Hà Thanh X số tiền 310.000 đồng .

2. Về án phí: Áp dụng Điều 135 của Bộ luật tố tụng hình sự 2015; Điều 23 Nghị quyết số: 326/2016/UBTVQH14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí tòa án buộc các bị cáo Lê Văn T và bị cáo Hà Thanh X mỗi bị cáo phải nộp 200.000 (Hai trăm nghìn) đồng án phí hình sự sơ thẩm.

3. Về quyền kháng cáo: Án xử công khai sơ thẩm các bị cáo có quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án. Bị hại vắng mặt tại phiên tòa có quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc bản án được niêm yết.

Nơi nhận:
- Toà án thành phố Hà Nội;
- VKSND quận Nam Từ Liêm;
- Công an quận Nam Từ Liêm ;
- CCTHADS Q. Nam Từ Liêm ;
- Bị cáo; Bị hại;
- Lưu HS; VP.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TOẠ PHIÊN TOÀ

Trần Thị Nhâm